



# LÝ LỊCH KHOA HỌC

## I. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên: **Nguyễn Duy Thanh** Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 1975 Nơi sinh: TP. HCM
- Quê quán: Long An
- Học vị: Thạc sĩ
- Đơn vị công tác: Khoa Hệ thống thông tin quản lý – Đại học Ngân hàng TP. HCM
- Địa chỉ liên lạc: 39 Hàm Nghi, Quận 1, TP. HCM
- Điện thoại: 08 39144634 Email: thanhnd@buh.edu.vn

### Trình độ ngoại ngữ [1]

	Tên ngoại ngữ	Nghe			Nói			Viết			Đọc hiểu tài liệu		
		Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB
1	Tiếng Anh		x			x			x			x	

### Quá trình công tác [5]

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
2000 – 2007	Ngân hàng Citibank (citi)	Trưởng Bộ phận ngân hàng điện tử
2007 – 2011	Ngân hàng An Bình (ABBANK)	Trưởng Phòng core banking
2011 – 2013	Ngân hàng Phương Tây (Westernbank)	Trưởng Phòng CNTT
2014 – nay	Đại học Bách khoa TP. HCM (HCMUT)	Nghiên cứu sinh
2015 – nay	Đại học Ngân hàng TP. HCM (BUH)	Giảng viên

### Quá trình đào tạo [4]

Bậc đào tạo	Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Tên luận án
Cao đẳng	1993 – 1996	Trường Đại học Thương mại	Quản trị kinh doanh thương mại	
Đại học	1995 – 2000	Trường Đại học Bách khoa TP. HCM	Điện tử – viễn thông	Voice-mail
Thạc sĩ	2009 – 2011	Trường Đại học Bách khoa TP. HCM	Hệ thống thông tin quản lý	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự chấp nhận và sử dụng ngân hàng điện tử ở Việt Nam
Tiến sĩ (NCS)	2014 – 2017	Trường Đại học Bách khoa TP. HCM	Hệ thống thông tin quản lý	Mô hình thành công cho dự án hệ thống thông tin

### Lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

#### Lĩnh vực chuyên môn

- Lĩnh vực: Hệ thống thông tin
- Chuyên ngành: Hệ thống thông tin quản lý

#### Hướng nghiên cứu

- Hệ thống thông tin quản lý
- Quản lý dự án
- Phương pháp nghiên cứu
- Hệ thống thông tin ngân hàng
- Các hệ thống điện tử: Thương mại điện tử; Ngân hàng điện tử; Đào tạo trực tuyến; Quảng cáo trực tuyến; Điện toán đám mây; Mạng xã hội...

## II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

### Đề tài, dự án [3]

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài</i>	<i>Mã số -- Cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Nghiệm thu</i>
1	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự thành công của dự án core banking ở Việt Nam.	Cơ sở (ĐH Ngân hàng TP. HCM)	2016 – 2017	Chủ nhiệm	
2	Quan hệ giữa vốn xã hội, vốn tâm lý và vốn con người với môi trường dịch vụ	TNCS-2015-QLCN-44 -- Cơ sở (ĐH Bách khoa TP. HCM)	2015 – 2016	Chủ nhiệm	
3	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự thành công của dự án hệ thống thông tin ở TP. HCM.	CS/2013-08 -- Cơ sở (ĐH Kinh tế – Luật)	2013 – 2014	Tham gia	2015

### Hướng dẫn luận văn/khóa luận

*Sinh viên:* [10]

*Cao học:* [6]

*Nghiên cứu sinh:* [0]

## III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

### Sách

*Sách xuất bản quốc tế* [1]

<i>TT</i>	<i>Tên sách</i>	<i>Sản phẩm của đề tài</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Tác giả / đồng tác giả</i>	<i>Bút danh</i>
1	<i>Banking, Finance, and Accounting: Concepts, Methodologies, Tools, and Applications. Chapter #25: Structural Models for E-banking Adoption in Vietnam</i> (pp. 484–500). ISBN: 978–1466662681		IGI Global, 2015	Đồng tác giả	Thanh D. Nguyen

*Sách xuất bản trong nước* [0]

### Các bài báo

*Đăng trên tạp chí quốc tế* [7]

	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</i>	<i>Sản phẩm của đề tài</i>	<i>ISSN</i>	<i>Điểm IF</i>
1	Thanh D. Nguyen, Dat T. Nguyen, Tuan M. Nguyen. Information Systems Success: The Project Management Information System for ERP Projects. <i>Context-Aware Systems and Applications</i> , LNICST 165, 198–211, Springer (2016).		1867–8211	0.17 (Scopus)
2	Thanh D. Nguyen, Tuan M. Nguyen, Thi H. Cao. Information Systems Success: A Literature Review. <i>Future Data and Security Engineering</i> , LNCS 9446, 242–256, Springer (2015).		0302–9743	0.51 (Scopus)
3	Thanh D. Nguyen, Thanh T. T. Nguyen, Sanjay Misra. Cloud-based ERP Solution for Modern Education in Vietnam. <i>Future Data and Security Engineering</i> , LNCS 8860, 234–247, Springer (2014).		0302–9743	0.51
4	Thanh D. Nguyen, Tuan M. Nguyen, Quoc-Trung Pham, Sanjay Misra. Acceptance and Use of E-learning based on Cloud Computing: The Role of Consumer Innovativeness. <i>Computational Science and Its Applications</i> , LNCS 8553(5), 159–174, Springer (2014).		0302–9743	0.51 (Scopus)
5	Thanh D. Nguyen, Dung T. Nguyen, Thi H. Cao. Acceptance and Use of Information Technology: E-learning based on Cloud Computing in Vietnam. <i>Information and Communication Technology</i> , LNCS 8407, 139–149, Springer (2014).		0302–9743	0.51 (Scopus)

6	Long Pham, Nhi Y. Cao, Thanh D. Nguyen, Phong T. Tran. Structural Models for E-banking Adoption in Vietnam. <i>International Journal of Enterprise Information Systems</i> , 9(1), 31–48, IGI (2013).	1548-1123	1.73 (Scopus)
7	Long Pham, Nhi Y. Cao, Thanh D. Nguyen, Phong T. Tran. Alternative Structural Models for E-banking Adoption in Vietnam. <i>Academy of Business Research Journal</i> , 2, 64–86 (2012).	8918–6739	

Đăng trên tạp chí trong nước [17]

	<b>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</b>	<b>Sản phẩm của đề tài</b>	<b>ISSN</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Cao Hào Thi, Nguyễn Duy Thanh. Vai trò của quản lý dự án và đào tạo quản lý dự án ở Việt Nam. <i>Tạp chí Khoa học</i> , xx(x), xx–xx (2016).		1859–3100	
2	Nguyễn Thị Tường Vi, Lê Hữu Thanh Tùng, Lê Trung Chơn, Nguyễn Duy Thanh. Vai trò của hình ảnh và giá trị trong sự hài lòng về chất lượng dịch vụ giáo dục sau đại học. <i>Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ</i> , 19(Qx), xx–xx (2016).		1859–0128	
3	Nguyễn Duy Thanh, Huỳnh Thị Minh Châu, Nguyễn Mạnh Tuấn. Chấp nhận và sử dụng công nghệ: Một nghiên cứu về dịch vụ taxi Uber. <i>Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ</i> , 18(Q4), 84–93 (2015).		1859–0128	
4	Nguyễn Duy Thanh. Mô hình cấu trúc cho sự thành công của dự án hệ thống thông tin. <i>Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ</i> , 18(Q2), 108–120 (2015).		1859–0128	
5	Nguyễn Duy Hùng, Nguyễn Duy Thanh, Phạm Long. Mô hình năng lực cạnh tranh cho các công ty chứng khoán ở Việt Nam. <i>Tạp chí Ngân hàng</i> , 15, 21–26 (2015).		1859–4050	
6	Nguyễn Duy Hùng, Nguyễn Duy Thanh, Phạm Long. Nâng cao năng lực cạnh tranh cho các công ty chứng khoán: Một nghiên cứu thực nghiệm ở Việt Nam. <i>Tạp chí Kinh tế và phát triển</i> , 214(2), 78–85 (2015).		1859–0012	
7	Huỳnh Thị Minh Châu, Nguyễn Duy Thanh, Phạm Ngọc Lan. Hiệu quả làm việc theo đội trong các doanh nghiệp siêu nhỏ ở Việt Nam. <i>Tạp chí Kinh tế và dự báo</i> , đặc san 3, 30–33 (2015).		0866–7120	
8	Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Tiến Dũng, Cao Hào Thi. Sự chấp nhận và sử dụng đào tạo trực tuyến trên điện toán đám mây. <i>Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ</i> , 17(Q3), 69–84 (2014).		1859–0128	
9	Bùi Vũ Long, Nguyễn Duy Thanh, Phạm Ngọc Lan. Hoạt động mua bán và sáp nhập ngân hàng thương mại Việt Nam. <i>Tạp chí Kinh tế và dự báo</i> , đặc san 7, 6–9 (2014).		0866–7120	
10	Nguyễn Thị Huyền Trang, Nguyễn Duy Thanh. Kỳ vọng, điều kiện thuận lợi và văn hóa trong sự chấp nhận hệ thống hoạch định nguồn lực tổ chức. <i>Tạp chí Phát triển kinh tế</i> , 285, 95–110 (2014).		1859–1124	
11	Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Thị Thanh Thanh, Cao Hào Thi. Hệ hoạch định nguồn lực tổ chức trên điện toán đám mây trong giáo dục hiện đại. <i>Tạp chí Khoa học và giáo dục</i> , 1, 10–23 (2014).		2354–0567	
12	Nguyễn Duy Thanh, Cao Hào Thi. Structural Model for Adoption and Usage of E-banking in Vietnam. <i>Journal of Economic Development</i> , 220, 116–135 (2014).		1859–1116	
13	Nguyễn Duy Thanh, Cao Hào Thi. Mô hình cấu trúc cho sự chấp nhận và sử dụng ngân hàng điện tử ở Việt Nam. <i>Tạp chí Phát triển kinh tế</i> , 281, 57–75 (2014).		1859–1124	
14	Nguyễn Duy Thanh, Trần Đình Nghĩa, Phạm Long, Phạm Mạnh Cường, Vũ Phương Lan. Quảng cáo trực tuyến trên mạng xã hội: Kiến nghị từ nghiên cứu mô hình cấu trúc tuyến tính. <i>Tạp chí Kinh tế và dự báo</i> , 22(558), 67–71 (2013).		0866–7120	
15	Nguyễn Duy Thanh, Phạm Trần Sỹ Lâm, Cao Hào Thi, Phạm Long, Vũ Phương Lan. Mô hình cấu trúc cho sự thành công của dự án hệ thống thông tin ở thành phố Hồ Chí Minh. <i>Tạp chí Kinh tế và phát triển</i> , 198(2), 108–117 (2013).		1859–0012	
16	Nguyễn Duy Thanh, Trần Đình Nghĩa, Phạm Mạnh Cường. Đề xuất mô hình chấp nhận quảng cáo trực tuyến trên mạng xã hội ở Việt Nam. <i>Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ</i> , 16(Q3), 5–19 (2013).		1859–0128	
17	Nguyễn Duy Thanh, Cao Hào Thi. Đề xuất mô hình chấp nhận và sử dụng ngân hàng điện tử ở Việt Nam. <i>Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ</i> , 14(Q2), 97–105 (2011).		1859–0128	

Đăng trên kỷ yếu hội nghị quốc tế [5]

	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</i>	<i>Sản phẩm của đề tài</i>	<i>ISBN</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Thanh D. Nguyen, Dat T. Nguyen, Tuan M. Nguyen. Information Systems Success: The Project Management Information System for ERP Projects. <i>International Conference on Context-Aware Systems and Applications</i> (4 <sup>th</sup> ICCASA, 2015), Vung Tau – Vietnam.		978–3319059396	
2	Dat T. Nguyen, Thanh D. Nguyen, Chau M. T. Huynh. The Success of Project Management Information System for ERP Project at an Information System Corporation. <i>International Conference on Project and Program Management</i> (2 <sup>nd</sup> P2M, 2015), Ho Chi Minh – Vietnam.		978–6048214425	
3	Thanh D. Nguyen, Thi H. Cao, Nghia D. Tran. Structural Model for the Adoption of Online Advertising on Social Network in Vietnam. <i>International Conference on Advances in Computing, Communications and Informatics</i> (3 <sup>rd</sup> ICACCI, 2014), Delhi – India.		978–1479930784	IEEE (Scopus)
4	Thanh D. Nguyen, Thi H. Cao, Tuan M. Nguyen. The Relationships between the Systems Acceptance and Use, the Systems Success, the Critical Implementation factors, and the Success of Information Technology Projects in Vietnam. <i>International Conference on Pacific Basin Finance, Economics, Accounting, and Management</i> (22 <sup>nd</sup> PBFAM, 2014), Nagoya – Japan.			
5	Long Pham, Nhi Y. Cao, Thanh D. Nguyen, Phong T. Tran. Alternative Structural Models for E-banking Adoption in Vietnam. <i>International Conference on Academy of Business Research</i> (ABR – Spring, 2012), New Orleans, LA – USA.		978–1475007572	

Đăng trên kỷ yếu hội nghị trong nước [4]

	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</i>	<i>Sản phẩm của đề tài</i>	<i>ISBN</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Nguyễn Duy Thanh, Huỳnh Thị Minh Châu, Nguyễn Mạnh Tuấn. Chấp nhận và sử dụng công nghệ: Một nghiên cứu về dịch vụ taxi Uber. <i>Hội nghị Khoa học và công nghệ</i> (KHCCN 14, 2015), Đại học Bách khoa – TP. HCM.			
2	Phạm Long, Nguyễn Duy Thanh. Giải pháp nâng cao chất lượng tạp chí khoa học ở Việt Nam theo tiêu chuẩn quốc tế. <i>Hội nghị Nâng cao chất lượng tạp chí khoa học kinh tế ở Việt Nam theo hướng hội nhập quốc tế</i> (2014), Đại học Kinh tế quốc dân – Hà Nội.			
3	Nguyễn Duy Thanh, Trần Đình Nghĩa, Phạm Mạnh Cường. Đề xuất mô hình chấp nhận quảng cáo trực tuyến trên mạng xã hội ở Việt Nam. <i>Hội nghị Khoa học và công nghệ</i> (KHCCN 13, 2013), Đại học Bách khoa – TP. HCM.			
4	Nguyễn Duy Thanh, Cao Hào Thi. Đề xuất mô hình chấp nhận và sử dụng ngân hàng điện tử ở Việt Nam. <i>Hội nghị Khoa học và công nghệ</i> (KHCCN 12, 2011), Đại học Bách khoa – TP. HCM.			

#### IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

Các giải thưởng khoa học và công nghệ

Bằng phát minh, sáng chế

Bằng giải pháp hữu ích

Ứng dụng thực tiễn và thương mại hoá kết quả nghiên cứu

#### V. THÔNG TIN KHÁC

Tham gia các chương trình trong và ngoài nước [1]

	<i>Thời gian</i>	<i>Tên chương trình</i>	<i>Chức danh</i>
1	2015 2016	Chương trình xây dựng đề cương môn học theo chuẩn AUN – Hướng tiếp cận CDIO, Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM – Việt Nam.	Biên soạn và thẩm định

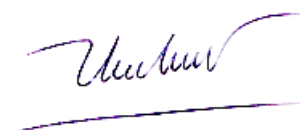
**Tham gia các hiệp hội khoa học, ban biên tập các tạp chí khoa học, ban tổ chức các hội nghị về KH&CN [11]**

	<b>Thời gian</b>	<b>Tên hiệp hội/tạp chí/hội nghị</b>	<b>Chức danh</b>
1	2016	Hội thảo khoa học Hệ thống thông tin quản lý - Cộng đồng Hệ thống thông tin quản lý (MISC), TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam.	Ban tổ chức
2	2016	International Conference on Data and Software Engineering (ICoDSE), Bali – Indonesia.	Program committee
3	2016	International Conference on Advances in Computing, Communications and Informatics (ICACCI), Jaipur – India.	Program committee
4	2016	World Symposium on Computer Applications & Research (WSCAR), Cairo – Egypt.	Program committee
5	2015	Hội nghị Khoa học và công nghệ - Đại học Bách khoa TP. Hồ Chí Minh (KH&CN), TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam.	Phản biện
6	2015	International Conference on e-Quality & e-Service Sciences (eQeSS), Dubai – UAE.	Program committee
7	2015	International Conference on Computer Applications and Aided Diagnosis (ICCAAD), Algiers – Algeria.	Program committee
8	2014	International Conference on Adaptive Science and Technology (ICAST), Lagos – Nigeria.	Reviewer
9	2014	International Conference on Advances in Computing, Communications and Informatics (ICACCI), New Delhi – India.	Program committee
10	2014	International Conference on Data and Software Engineering (ICoDSE), Bandung – Indonesia.	Program committee
11	2014	International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel), Da Nang – Vietnam.	Reviewer

**Tham gia làm việc tại trường đại học/viện/trung tâm nghiên cứu theo lời mời**

Ngày 30 tháng 4 năm 2016

Người khai



Nguyễn Duy Thanh